

## TRÊN GIÁ SÁCH CỦA NHÀ XÃ HỘI HỌC

*Tạp chí Xã hội học đã nhận được sách của các nhà xuất bản, các tác giả sau đây gửi tặng. Cảm ơn các nhà xuất bản, các tác giả và xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.*

### TẠP CHÍ XÃ HỘI HỌC

1. TRẦN NGỌC DIỆP: *Bản đồ tư duy quản trị*. Nxb Thanh niên. Hà Nội - 2010. 214 trang.
2. LÊ NGÂN GIANG, TRẦN THỊ THỦY LÂM, NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN: *Báo cáo đánh giá việc thực hiện các công ước quốc tế về phân biệt đối xử trong việc làm nghề nghiệp và trả công bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ cho một công việc có giá trị ngang nhau ở Việt Nam*. K. Nxb. Hà Nội - 2009. 80 trang.
3. ỦY BAN QUỐC GIA VỀ PHÒNG, CHỐNG AIDS VÀ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN MA TÚY, MẠI DÂM: *Báo cáo quốc gia lần thứ tư thực hiện tuyên bố cam kết về HIV/AIDS: Giai đoạn báo cáo 1/2008 - tháng 12/2009*. K.nxb. Hà Nội - 2010. 156 trang.
4. UNITED NATIONS VIETNAM: *Bạo lực trên cơ sở giới*: Báo cáo chuyên đề. K. Nxb. Hà Nội - 2010. 66 trang.
5. NGUYỄN HỮU MINH, ĐẶNG NGUYỄN ANH, VŨ MẠNH LỢI ch.b: *Dân số Việt Nam qua các nghiên cứu xã hội học*. Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội - 2009. 438 trang.
6. *Di cư trong nước: Cơ hội và thách thức đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam*. K. Nxb. Hà Nội - 2010. 58 trang.
7. NGUYỄN VŨ QUỲNH ANH: *Doanh nghiệp gia đình nông thôn - sự hình thành và phát triển trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế (Qua nghiên cứu trường hợp một xã đồng bằng sông Hồng)*: luận văn thạc sĩ. K. Nxb. Hà Nội - 2009. 112 trang.
8. NGÂN HÀNG THẾ GIỚI: *Đánh giá giới tại Việt Nam*. K. Nxb. Hà Nội - 2010. 111 trang.
9. UNFPA, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM: *Đồng bào Công giáo tham gia khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh*: Tài liệu phục vụ xây dựng mô hình điểm tỉnh Thái Bình. K. Nxb. Hà Nội - 2009. 45 trang.
10. AJAHN CHAN; YẾN NGỌC b.d: *Đời sống con người và xã hội hôm nay*. Nxb Phương Đông. Hà Nội - 2010. 222 trang.
11. TRẦN NGUYỄN TUYÊN: *Gắn kết tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội*: Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội - 2010. 390 trang.
12. BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: *Kỷ yếu hội nghị phát triển bền vững toàn quốc lần thứ*

- ba. K. Nxb. Hà Nội - 2011. 291 trang.
13. HỒ BÁ THÂM ch.b: *Mâu thuẫn xung đột lợi ích nhóm: Thực trạng, xu hướng và giải pháp*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội - 2011. 464 trang.
  14. ĐÌNH CÔNG TUẤN ch.b: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xã hội dân sự ở Liên minh châu Âu*. Nxb. Khoa học xã hội - 2010. 246 trang.
  15. *Người Việt phẩm chất và thói hư - tật xấu*. Nxb Thanh Niên. Hà Nội - 2009. 398 trang.
  16. LÃ THỊ THU THỦY: *Nhu cầu thành đạt nghề nghiệp của tri thức trẻ*. Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội - 2011. 234 trang.
  17. PHẠM ĐỨC THÀNH, VŨ CÔNG QUÝ ch.b: *Những khía cạnh dân tộc - tôn giáo - văn hóa trong tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia*. Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội - 2010. 280 trang.
  18. PETER BELLWOOD; TẠ ĐỨC, NGUYỄN VIỆT d: *Những nhà nông đầu tiên: Nguồn gốc của các xã hội nông nghiệp*. Nxb Thế giới. Hà Nội - 2010. 343 trang.
  19. PAULINE OOSTERHOFF: *Phản ứng của gia đình đối với việc mang thai và mong muốn sinh con khi bị nhiễm HIV ở Việt Nam*. Nxb Phụ nữ. Hà Nội - 2009. 36 trang.
  20. *Tỷ số giới tính khi sinh ở châu Á và Việt Nam: Tổng quan tài liệu nhằm nghiên cứu về chính sách*. K. Nxb. Hà Nội - 2010. 92 trang.

## THẺ LỆ GỬI BÀI CHO TẠP CHÍ XÃ HỘI HỌC

Để nâng cao chất lượng và hình thức Tạp chí phù hợp với thông lệ khoa học quốc tế, Tạp chí Xã hội học đề nghị các cộng tác viên gửi bài theo thẻ lệ sau đây:

1. Bài đăng trên tạp chí xã hội học phải chưa từng được đăng trên các sách, báo, tạp chí khác.
  2. Bài gửi đăng được đánh máy vi tính trên giấy khổ A4, sử dụng phần mềm MS Word 2003 hoặc mới hơn, phông chữ Unicode (Times New Roman), cỡ chữ 14, cách dòng 16 pt, cách đoạn 6 pt; riêng danh mục **Tài liệu trích dẫn** ở cuối bài có cách đoạn 0 pt.
  3. Mỗi bài gửi cho Toà soạn gồm 1 bản in và 1 bản điện tử, không quá 15 trang (kể cả mục **Tài liệu trích dẫn**) và bản tóm tắt nội dung không quá 10 dòng.
  4. Nếu bài viết được chia thành nhiều mục và tiểu mục, cần đánh máy theo thứ tự: 1, 2; 1.1, 1.2; 1.1.1, 1.1.2; vân vân. Tên mục và tiểu mục cần ngắn gọn, không có dấu chấm ở cuối dòng.
  5. Không dùng chữ in hoa cho tên bài hay bất cứ tiểu mục nào.
  6. Tên riêng của người, địa phương, thuật ngữ tiếng nước ngoài để nguyên văn, không phiên âm sang tiếng Việt, trừ những tên đã được Việt hóa (như Trung Quốc, Thái Lan,..).
  7. Đối với những đoạn trích dẫn nguyên văn ngắn dưới 3 dòng mà nằm trong một câu của tác giả, để đoạn trích trong ngoặc kép, phía trước và sau ngoặc kép liền với câu của tác giả, cuối câu có mở ngoặc đơn trích nguồn (hoặc từ phỏng vấn nào).
  8. Đối với những đoạn trích nguyên văn dài 3 dòng trở lên, cần xuống dòng, thụt lề 1,5cm, viết đoạn trích không trong ngoặc kép, kiểu chữ nghiêng; sau đó xuống dòng, ghi nguồn trong ngoặc đơn, xuống dòng và không thụt lề so với phần bài chính, viết tiếp bài viết.
  9. Trích dẫn ý, số liệu, hoặc tác giả **trong bài viết** cần nêu rõ nguồn để trong ngoặc đơn. Việc nêu nguồn trích như đề cập ở mục 6, 7, 8 của hướng dẫn này được làm theo hình thức:
    - Nếu tác giả là người có tên theo văn hóa Việt Nam hoặc đã được phiên âm sang tên theo văn hóa Việt Nam: (Họ tên tác giả, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Nguyễn Văn Minh, 2001: 68), hoặc: (Lý Quang Diệu, 1999: 7);
    - Nếu tác giả là người có tên nước ngoài, trích dẫn theo họ tác giả đã được phiên âm sang tiếng Anh: (Họ tác giả, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Durkheim, 2000: 23);
- Việc trích nguồn từ sách, bài của hai tác giả trở lên, được thực hiện như sau:
- Nếu tác giả đầu tiên là người có tên theo văn hóa Việt Nam: (Họ tên tác giả đầu tiên và cộng sự, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Nguyễn Văn Minh và cộng sự, 1999: 5);

- Nếu tác giả đầu tiên là người có tên nước ngoài, trích dẫn theo họ tác giả đã được phiên âm sang tiếng Anh: (Họ tác giả đầu tiên và cộng sự, năm xuất bản: số trang); ví dụ: (Dudley và cộng sự, 2006: 30);  
Trong các thí dụ nêu trên, nếu là trích dẫn ý lớn của cả công trình thì không cần nêu số trang.
  - Nếu trích cùng một ý từ nhiều công trình khác nhau thì liệt kê lần lượt từng công trình trong ngoặc đơn, cách nhau bằng dấu ";", ví dụ: (Dudley và cộng sự, 2006; Nguyễn Văn Minh và cộng sự, 1999; Lý Quang Diệu, 1999);
  - Nếu đã nêu tên tác giả trong phần chính của câu thì cuối câu chỉ cần mở ngoặc đơn ghi năm và số trang có ý đã trích; ví dụ: "Kết quả định tính cũng phù hợp với kết quả nghiên cứu định lượng của Nguyễn Văn Việt (2004: 11)".
  - Nếu trích dẫn theo bản dịch có năm dịch khác năm công bố bản gốc, thì nêu năm của bản gốc, theo sau bằng "bản dịch 19..."; ví dụ: (Bourdillard, 1970, bản dịch 1979: 110-111).
  - Nếu không có điều kiện tiếp cận được một tài liệu gốc mà phải trích dẫn thông qua một tài liệu khác thì phải nêu rõ cách trích dẫn này, đồng thời tài liệu gốc đó không được liệt kê trong danh mục **Tài liệu trích dẫn** của luận án; ví dụ: (trích theo Bourdillard, 1970, bản dịch 1979: 110-111).
  - Một tác giả có nhiều ấn phẩm công bố trong cùng một năm thì người trích dẫn cần thêm các con chữ a, b, c,..., vào ngay sau năm công bố để dễ phân biệt. Ví dụ: (Nguyễn Văn Vịnh, 2010a: 7), (Nguyễn Văn Vịnh, 2010b: 15). Tài liệu nêu trong mục **Tài liệu trích dẫn** ở cuối bài cũng phải thêm chữ cái tương ứng.
10. Nếu có trích dẫn trong bài thì cuối bài phải có mục **Tài liệu trích dẫn**. Không sử dụng từ "Tài liệu tham khảo" cho mục này để tránh nhầm lẫn những tài liệu có được tham khảo nhưng không được trích dẫn. Lưu ý là mục **Tài liệu trích dẫn** không được có thêm tài liệu nào khác ngoài những tài liệu đã trích dẫn trong bài. **Tài liệu trích dẫn** phải có thông tin chi tiết về nguồn thông tin theo hình thức sau:
- 10.1. Thứ tự các tài liệu trong mục **Tài liệu trích dẫn** ở cuối bài được quy định như sau:
- Tài liệu trích dẫn **không đánh số thứ tự**, dòng đầu tiên viết ngay từ đầu dòng, nếu cần hơn 1 dòng thì từ dòng thứ hai thụt lề như thí dụ dưới đây (sử dụng hanging indent trong MS Word 2003 hoặc 2007):  
Trịnh Duy Luân. 2008. Biến đổi tâm lý--xã hội của cộng đồng dân cư đô thị dưới tác động của đô thị hoá. *Tạp chí Xã hội học*, số 1, 3-10.
  - Các tài liệu trích dẫn được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt có bổ sung các chữ cái tiếng Anh mà tiếng Việt không có, như chữ "j" sau chữ "i", chữ "w" sau chữ "v", chữ "z" sau chữ "y".
  - Với tác giả là người hoặc tổ chức có tên theo văn hóa Việt Nam hoặc đã được phiên âm sang tên theo văn hóa Việt Nam: sắp xếp thứ tự theo bảng chữ cái theo tên tác giả hoặc tên tổ chức;
  - Với tác giả là người hoặc tổ chức có tên tiếng Anh: sắp xếp thứ tự theo bảng

- chữ cái theo họ tác giả hoặc tên tổ chức;
- Nếu là tài liệu không phải tiếng Việt hoặc Tiếng Anh thì sắp xếp thứ tự theo họ tác giả hoặc tên tổ chức đã được phiên âm sang tiếng Anh;
- Nếu Tài liệu trích dẫn có cả tài liệu của các tác giả có tên theo văn hóa Việt Nam và tài liệu có tên theo tiếng nước ngoài thì tất cả tài liệu có tên theo văn hóa Việt Nam đã được sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái để trước, sau đó là các tài liệu có tên theo tiếng nước ngoài đã được sắp xếp theo thứ tự của bảng chữ cái;
- Nếu một tác giả có nhiều công trình in ấn trong nhiều thời điểm khác nhau được trích dẫn thì ở danh mục **Tài liệu trích dẫn** cần sắp xếp theo thứ tự thời gian: ấn phẩm công bố trước thì xếp trước;
- Nếu một tác giả vừa viết riêng vừa viết chung với các tác giả khác thì xếp những công trình viết riêng trước, còn viết chung đặt ở sau, công trình ít đồng tác giả đặt trước công trình nhiều đồng tác giả.

10.2. Cách trình bày **Tài liệu trích dẫn** được quy định như sau:

- Nếu là sách, ví dụ:

Trịnh Duy Luân. 2004. Xã hội học Đô thị. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

Hyde, S. Janet. 2003. Understanding Human Sexuality. McGraw Hill Book Company. New York.

- Nếu là bài đăng trong một cuốn sách, ví dụ:

Vũ Mạnh Lợi. 2004. Hệ thống y tế và bảo vệ sức khỏe. Trong sách *Dân số và phát triển ở Việt Nam*, Chủ biên: Patrick Gubry, Nguyễn Hữu Dũng, và Phạm Thùy Hương, NXB Thế giới, Hà Nội, 151-181.

- Nếu là bài đăng trên tạp chí, ví dụ:

Trịnh Duy Luân. 2008. Biến đổi tâm lý--xã hội của cộng đồng dân cư đô thị dưới tác động của đô thị hoá. *Tạp chí Xã hội học*, số 1, 3-10.

- Nếu là bài đăng trên kỷ yếu hội thảo hoặc bài tham dự hội thảo, ví dụ:

Đỗ Thiên Kính. 2011. Hệ thống phân tầng xã hội ở Việt Nam hiện nay. *Hội thảo Khoa học công bố kết quả Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Viện Xã hội học (2009-2010)*, Viện Xã hội học, Hà nội, ngày 22-23 tháng 3 năm 2011.

- Nếu là bài đăng trên Internet, ví dụ:

Phạm Vĩnh Hà. 2008. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp tại Châu Á. Truy cập từ [http://www.vass.gov.vn/tintuc/tin\\_htqt/mlnews.2008-11-05.4663750013/view](http://www.vass.gov.vn/tintuc/tin_htqt/mlnews.2008-11-05.4663750013/view) (truy cập ngày 23 tháng 3 năm 2009).

11. Đánh số các bảng riêng, đánh số các biểu (sơ đồ) riêng, đánh số các hộp riêng. Ví dụ Bảng 1, Bảng 2, Biểu 1, Bảng 3, Hộp 1, Biểu 2, Bảng 4, Hộp 2, v.v...
12. Cuối bài cần ghi rõ họ và tên tác giả, chức danh khoa học, học vị, tên cơ quan và địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email để toà soạn tiện liên hệ. Nêu rõ có muốn Tạp chí Xã hội học in thông tin này kèm theo bài gửi đăng hay không.

13. Đối với bài không được sử dụng, toà soạn không trả lại bản thảo.
14. Bài viết gửi về địa chỉ:

Tòa soạn Tạp chí Xã hội học  
Tầng 9, 1 Liễu Giai, Ba Đình, Hà nội  
Điện thoại: 0912-013-779 (VM Lợi) hoặc  
0913-536-733 (TXTrường)  
Email: tapchixahoihoc@ios.org.vn